TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-PT
Ngày: 22/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- T1phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy

Bà Phạm Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lê Đức T1 và đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn Phù Tinh, xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Doãn Quang và bà Nguyễn Thị Luyến; vợ Nguyễn Thị Hải Yến và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 17/11/2015, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số 8, ngõ Thái Lợi, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, T1phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Hậu và bà Trịnh Thị Hạnh; chồng Nguyễn Đức Hoàng và 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 18/10/2020 đến ngày 26/10/2020, hiện tại ngoại; có mặt.

3. Đặng Thị T, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Thôn Bắc Bé, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Kiên và bà Nguyễn Thị Viễn; chồng Phan Văn Long và 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 03/3/2010, Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử lý vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. Ngày 15/3/2004, Công an TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử lý vi phạm hành chính về hành vi vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng; bị tạm giữ từ ngày 18/10/2020, chuyển tạm giam ngày 27/10/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:*

1. Lê Đức T1, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

2. Nguyễn Duy T2, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

3.Trịnh Xuân Đ, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

4. Trịnh Văn K, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

5. Đỗ Thị M(Tên gọi khác Hải), sinh năm 1967;

Nơi cư trú: quận Thanh Xuân, T1phố Hà Nội; vắng mặt.

6. Dương Thị G, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

7. Hoàng Quốc T3, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: quận Tây Hồ, T1phố Hà Nội; vắng mặt.

8. Hoàng Thị H, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: quận Kiến An, T1phố Hải Phòng; vắng mặt.

9. Lê Quang V, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: quận Hồng Bàng, T1phố Hải Phòng; vắng mặt.

10. Nguyễn Văn T4, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

11. Phạm Văn Q, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

12. Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

13. Phạm Văn L, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Chị Triệu Thị T5, sinh năm 1985;

Địa chỉ: quận Hồng Bàng, T1phố Hải Phòng.

+ Bà Lê Thị L1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Ngô Thị Quỳnh A, sinh năm 1990;

Địa chỉ: quận Hồng Bàng, T1phố Hải Phòng.

+ Anh Trịnh Tố C, sinh năm 1991;

Địa chỉ: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Lê Văn T6, sinh năm 1961;

Địa chỉ: huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức T1, Nguyễn Mạnh H, Lê Văn T7, Nguyễn Duy T2, Trịnh Văn K, Trịnh Xuân Đ là chỗ quen biết. Do không có việc làm ổn định và biết được một số người có nhu cầu đánh bạc, T1 nẩy sinh ý định T1 lập bàn bạc để thu tiền hồ kiếm lời. T1 thỏa thuận với Tùy sử dụng khu vườn trồng vải của ông Lê Văn T6, sinh năm 1961 (bố đẻ T7) ở thôn Nhân Hiền, xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà làm địa điểm để tổ chức đánh bạc. Tùy đồng ý và sử dụng 02 bạt nhựa; 01 thảm màu xanh; 27 chiếc ghế nhựa vào việc đánh bạc. T1 giao cho T2, Đ làm nhiệm vụ dẫn người, cảnh giới. K và T1 thu tiền hồ. H chuẩn bị quân vị, bát, đĩa và trực tiếp xóc cái cho các đối tượng chơi bằng hình thức đánh xóc đĩa. T1 thỏa thuận trả công cho T7, H, T2, Đ, K từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng/01 người. Hình thức đánh xóc đĩa cụ thể như sau: Người cầm cái dùng 04 quân vị cho vào đĩa úp bát lên dùng hai tay cầm đĩa, giữ bát xóc đều. Những người tham gia đánh bạc đặt tiền theo hai cửa chẵn hoặc lẻ. Khi mở bát ra nếu có 2 hoặc 4 quân vị có màu sắc giống nhau thì người đặt tiền ở cửa chẵn sẽ thắng, đồng thời

được nhận số tiền bằng số tiền đã đặt cửa và ngược lại. Mỗi ván đặt thấp nhất là 100.000 đồng, cao nhất tùy người chơi đặt cửa.

Khoảng 14 giờ ngày 18/10/2020, Đỗ Thị M, Hoàng Quốc T3, Nguyễn Thị H1, Hoàng Thị H, Lê Quang V, Dương Thị G, Đặng Thị T đến tham gia đánh bạc. Sau đó, Phạm Văn Q, Phạm Văn L, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn T4 đến tham gia đánh bạc cùng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 29.400.000 đồng (trong đó có 4.100.000 đồng tiền hồ T1 vứt lại); thu trong người các đối tượng đánh bạc là 73.050.000 đồng, tổng số tiền thu giữ là 102.450.000 đồng và các vật chứng liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra, các bị cáo tự nguyện khai báo, khi tham gia đánh bạc Nguyễn Thị H1 có 16.800.000 đồng; Nguyễn Văn T4 có 10.000.000 đồng; Phạm Văn Q có 7.050.000 đồng; Lê Quang V có 5.500.000 đồng; Nguyễn Văn Q1 có 4.700.000 đồng; Dương Thị G có 3.500.000 đồng; Hoàng Thị H có 2.500.000 đồng; Đặng Thị T có 2.000.000 đồng; Phạm Văn L có 1.700.000 đồng; Hoàng Quốc T3 có 1.500.000 đồng; Đỗ Thị M có 900.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Các bị cáo Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Mạnh H.

Xử phạt Nguyễn Mạnh H 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thị H1.

Xử phạt Nguyễn Thị H1 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, được trừ 08 (tám) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 44 (bốn mươi bốn) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Đặng Thị T.

Xử phạt Đặng Thị T 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/10/2020.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/6/2021, bị cáo Nguyễn Mạnh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Ngày 23/6/2021, bị cáo Nguyễn Thị H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Ngày 29/6/2021, bị cáo Đặng Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Đặng Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo xác định hành vi của mình là sai và đề nghị Tòa án xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu: Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Xét kháng cáo của các bị cáo: Cấp sơ thẩm đã *tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Các bị cáo Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T phạm tội "Đánh bạc" là đúng quy định của pháp luật.*

Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân, Huy chương và đã chủ động ra đầu thú nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Khi xét xử theo trình tự phúc thẩm, bị cáo H cung cấp thêm các tài liệu về việc tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm, hình phạt bổ sung và góp tiền ủng hộ việc phòng chống Covid 19 tại địa phương để thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Như vậy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Xét kháng cáo của bị cáo H1, Tùng: Bị cáo Nguyễn Thị H1 có số tiền đánh bạc nhiều nhất giữ vai trò đầu; bị cáo Đặng Thị T tham gia đánh bạc ngay từ đầu, giữ vai trò thứ hai trong vụ án, bị cáo có nhân thân xấu. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị H1 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, Đặng Thị T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Đánh bạc" là phù hợp. Khi xét xử theo trình tự phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Mặc dù bị cáo H1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do nộp

trước án phí sơ thẩm, tiền phạt và ủng hộ quỹ phòng chống Covid 19 tại địa phương. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xét xử và quyết định đối với các bị cáo là phù hợp, do đó đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị H1 và bị cáo Đặng Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí: Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của các bị cáo H1 và T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo H, T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 18/10/2020, tại vườn trồng vải của gia đình ông Lê Văn T6 ở huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Lê Đức T1, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Duy T2, Trịnh Xuân Đ, Trịnh Văn K chuẩn bị công cụ, phương tiện và phân công nhiệm vụ để tổ chức cho Đỗ Thị M, Nguyễn Thị H1, Hoàng Quốc T3, Lê Quang V, Dương Thị G, Hoàng Thị H, Đặng Thị T, Nguyễn Văn T4, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Q1, Phạm Văn L đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức xóc đĩa, đến 15 giờ 30 phút thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H bị TAND huyện Thanh Hà xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T bị TAND huyện Thanh Hà xét xử về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo H: Xét thấy, trong vụ án, bị cáo H là người được Lê Đức T1 thuê để thực hiện hành vi xóc cái giúp những người tham gia đánh bạc, bị cáo không tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân, Huy chương; sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động ra đầu thú nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 14 (mười bốn) tháng

tù về tội "Tổ chức đánh bạc" là phù hợp. Khi xét xử theo trình tự phúc thẩm, bị cáo H cung cấp thêm các tài liệu về việc tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm, hình phạt bổ sung và góp tiền ủng hộ việc phòng chống Covid 19 tại địa phương để thể hiện sự ăn năn hối cải của bản thân bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Như vậy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tại phiên tòa.

[3] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị H1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; tại cấp phúc thẩm bị cáo H1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do nộp trước án phí sơ thẩm, tiền phạt và ủng hộ quỹ phòng chống Covid 19 tại địa phương. Xét thấy bị cáo H1 tham gia đánh bạc từ đầu với số tiền nhiều nhất, tuy nhiên cấp sơ thẩm đã đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo H1 và xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là không chính xác. Do đó, HĐXX xác định mức hình phạt 45 (bốn mươi lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc" là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H1 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đối với bị cáo Đặng Thị T tham gia đánh bạc ngay từ đầu, giữ vai trò thứ hai trong vụ án và là người có nhân thân xấu. Bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, vai trò thứ yếu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Đặng Thị T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Đánh bạc" là phù hợp. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo H1, T không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Mạnh H**, sửa một phần bản án sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà phần quyết định đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Mạnh H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt **Nguyễn Mạnh H** ***14 (mười bốn) tháng tù*** cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là ***28 (hai mươi tám) tháng*** kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T,** giữ nguyên bản án sơ thẩm số 25/2021/HSST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thị H1.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Đặng Thị T.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị H1, Đặng Thị T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt **Nguyễn Thị H1** ***45 (bốn mươi lăm)*** tháng tù, được trừ 08 (tám) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 44 (bốn mươi bốn) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Xử phạt **Đặng Thị T** ***42 (bốn mươi hai)*** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/10/2020.

Ghi nhận bị cáo H nộp 200.000đ tiền án phí sơ thẩm và 15.000.000đ tiền phạt theo biên lai số AA/2011/08668 ngày 23/6/2021.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Nguyễn Thị H1 và Đặng Thị T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 22/9/2021./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Thanh Hà (2 bản);
- VKSND huyện Thanh Hà;
- CQCSĐT - Công an huyện Thanh Hà,
- CQTHAHS - Công an huyện Thanh Hà;
- THADS huyện Thanh Hà;
- UBND xã Thanh Quang, huyện Thanh Hà;
- UBND phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, tp. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn